

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2734**/BNN-TCLN

Hà Nội, ngày **15** tháng **8** năm 2013

V/v tổng kết, đánh giá công tác giao,  
cho thuê rừng và đất lâm nghiệp

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Chỉ thị số 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng và chống người thi hành công vụ; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 04/4/2013 về việc tập trung chỉ đạo và tăng cường biện pháp thực hiện để trong năm 2013 hoàn thành cơ bản việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và Văn bản số 363/TB-VPCP ngày 31/10/2012 của Văn phòng Chính phủ về việc Thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải, Trưởng ban chỉ đạo Nhà nước về kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo tổ chức tổng kết đánh giá công tác giao, khoán, cho thuê rừng và đất lâm nghiệp. Nội dung tổng kết như sau (theo đề cương và biểu tổng hợp gửi kèm):

1. Tổng hợp và đánh giá kết quả giao rừng, cho thuê rừng và giao đất, cho thuê đất, giao khoán đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN QSDĐ) lâm nghiệp ở địa phương; những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện.

2. Đánh giá hiệu quả sau khi giao, cho thuê rừng và giao đất, cho thuê đất, giao khoán đất lâm nghiệp cho các chủ rừng.

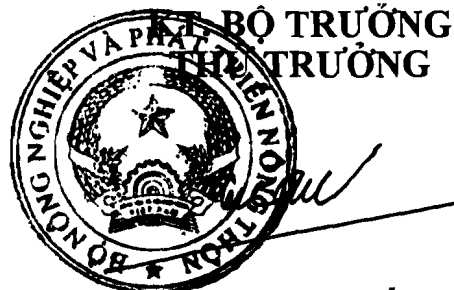
3. Đề xuất sửa đổi, bổ sung những văn bản pháp quy của Nhà nước về giao, khoán, cho thuê rừng và đất lâm nghiệp, cấp GCN QSDĐ lâm nghiệp cho các chủ rừng.

4. Đề xuất các giải pháp để thực hiện hiệu quả và giải quyết cơ bản công tác giao, cho thuê rừng và giao đất, cho thuê đất, giao khoán đất lâm nghiệp ở địa phương.

Vậy, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm chỉ đạo thực hiện và báo cáo kết quả về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 30/9/2014, để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- PTTg Hoàng Trung Hải (b/c);
- Bộ Tài nguyên và MT (phối hợp);
- Các Bộ là thành viên BCD;
- Lưu: VT, TCLN.



Hà Công Tuấn

## **ĐỀ CƯƠNG TỔNG KẾT**

(Kèm theo Công văn số **2734** /BNN-TCLN ngày **15 / 8** /2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

### **I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI**

Tình hình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước và của địa phương đã ban hành về giao rừng, cho thuê rừng gắn liền với giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp, cấp GCN QSDĐ; tổ chức thực hiện ...

Phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện cho các ngành, các cấp; thực tế việc tổ chức triển khai thực hiện ở địa phương, sự phối hợp của các ngành, các cấp.

### **II. KẾT QUẢ GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG VÀ GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, GIAO KHOẢN ĐẤT VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT (GCN QSDĐ) LÂM NGHIỆP**

#### **1. Kết quả thực hiện**

Tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp của địa phương (diện tích đất có rừng, diện tích đất chưa có rừng).

- a) *Kết quả về giao rừng* (diện tích đã giao, diện tích chưa giao)
- b) *Kết quả giao đất lâm nghiệp* (diện tích đã giao, diện tích chưa giao)
- c) *Kết quả về cho thuê rừng và đất lâm nghiệp* (diện tích rừng đã cho thuê, diện tích đất lâm nghiệp đã cho thuê)
- d) *Kết quả giao khoán đất lâm nghiệp* (diện tích đất lâm nghiệp đã giao khoán)

#### **e) Giao rừng gắn liền với cấp GCN QSDĐ**

- Tổng diện tích rừng đã giao, cho thuê gắn với giao đất, cho thuê đất đã được cấp GCN QSDĐ: ha
- Tổng diện tích rừng đã giao, cho thuê gắn với giao đất, cho thuê đất chưa được cấp GCN QSDĐ: ha.
- Tổng diện tích rừng cần giao, cho thuê gắn với giao đất, cho thuê đất, cấp GCN QSDĐ: ha.

#### **- Tổng diện tích đất lâm nghiệp đã cấp GCN QSDĐ**

#### **2. Tình hình Giao rừng, cho thuê rừng thực hiện theo Đề án giao rừng, cho thuê rừng được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định 2740/QĐ-BNN-KL ngày 20/9/2007 của Bộ NN&PTNT.**

- Công tác tham mưu xây dựng đề án giao rừng, cho thuê rừng của tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt.
- Kết quả thực hiện; thuận lợi, khó khăn.
- Giải pháp; đề xuất, kiến nghị.

#### **3. Tình hình triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 07/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 29/01/2011 về việc hướng dẫn một số nội dung về giao rừng, thuê rừng gắn liền với giao đất, thuê đất lâm nghiệp.**

- Kết quả thực hiện; những thuận lợi, khó khăn.
- Giải pháp; đề xuất, kiến nghị và giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

*Có biểu tổng hợp kết quả kèm theo*

### **III. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SAU KHI GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG VÀ GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, GIAO KHOẢN ĐẤT VÀ CẤP GCN QSDĐ LÂM NGHIỆP CHO CÁC CHỦ RỪNG**

#### **1. Hiệu quả khi giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân:**

- Hiệu quả bảo vệ rừng, giữ rừng sau khi giao (rừng được bảo vệ như thế nào, tình trạng phá rừng, khai thác rừng, lâm sản, lấn chiếm, chuyển đổi mục đích rừng và đất rừng trái pháp luật sau khi giao...).

- Chất lượng rừng tăng hay giảm sau khi giao cho chủ rừng (có đánh giá về khối lượng, chất lượng sinh trưởng...):

- Hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường ...(có đánh giá):

#### **2. Hiệu quả khi giao rừng cho cộng đồng:**

- Hiệu quả bảo vệ rừng, giữ rừng sau khi giao (rừng được bảo vệ như thế nào, tình trạng phá rừng, khai thác rừng, lâm sản, lấn chiếm, chuyển đổi mục đích rừng và đất rừng trái pháp luật sau khi giao...).

- Chất lượng rừng tăng hay giảm sau khi giao cho chủ rừng (có đánh giá về khối lượng, chất lượng sinh trưởng...):

- Hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường ...(có đánh giá):

#### **3. Hiệu quả khi cho thuê rừng và cho thuê đất lâm nghiệp**

Các nội dung đánh giá hiệu quả như Mục 1 và Mục 2 trên đây.

#### **4. Hiệu quả giao khoán đất lâm nghiệp**

Các nội dung đánh giá hiệu quả như Mục 1 và Mục 2 trên đây.

#### **5. Hiệu quả sau cấp GCN QSDĐ lâm nghiệp cho các chủ rừng**

Các nội dung đánh giá hiệu quả như Mục 1 và Mục 2 trên đây.

### **IV. KẾT LUẬN**

1. Kết luận chung về kết quả giao rừng, cho thuê rừng giao khoán rừng và giao đất, cho thuê đất, giao khoán đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCN QSDĐ) lâm nghiệp

2. Kết luận về đánh giá hiệu quả sau khi giao, cho thuê, giao khoán rừng và đất lâm nghiệp

- Kết luận về đánh giá hiệu quả khi giao rừng và giao đất lâm nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng

- Kết luận về đánh giá hiệu quả khi cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng thuê rừng và đất lâm nghiệp

- Kết luận về đánh giá hiệu quả khi giao giao khoán đất lâm nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng

- Kết luận về đánh giá hiệu quả khi cấp GCN QSDĐ rừng và đất lâm nghiệp cho các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng.

3. Tiếp tục giao rừng, cho thuê rừng, giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng hay không.

## **V. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ NHỮNG VĂN BẢN CỦA NHÀ NƯỚC VỀ GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG VÀ GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, GIAO KHOÁN ĐẤT LÂM NGHIỆP. NHỮNG VƯỚNG MẮC, TỒN TẠI VÀ ĐỀ XUẤT CỤ THỂ NỘI DUNG SỬA ĐỔI**

- Các văn bản đưa ra để rà soát, đánh giá gồm:

+ Nghị định số 135/2005/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về việc giao khoán đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất và đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản trong các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh;

+ Quyết định số 304/2005/QĐ-TTg ngày 23/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao rừng, khoán bảo vệ rừng cho hộ gia đình và cộng đồng trong buôn làng là đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ ở các tỉnh Tây Nguyên;

+ Thông tư số 38/2007/TT-BNN ngày 25/4/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn;

+ Thông tư Liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 29/01/2011 hướng dẫn một số nội dung về giao rừng, thuê rừng gắn liền với giao đất, thuê đất lâm nghiệp;

- Các địa phương, đơn vị đánh giá cụ thể bất cập, vướng mắc của từng văn bản quy định và hướng dẫn trong công tác giao rừng, cho thuê rừng, giao khoán rừng và giao đất, cho thuê đất và giao khoán đất lâm nghiệp (văn bản nào bất cập, chưa phù hợp, lý do, chưa phù hợp ở nội dung nào...).

- Các địa phương, đơn vị cho ý kiến cụ thể về việc sửa đổi và bổ sung các văn bản nêu trên (Văn bản nào, sửa điều nào, khoản nào, điểm nào, ý nào, sửa như thế nào cho phù hợp với thực tế tại các địa phương ...).

- Đề xuất ý kiến về việc ban hành văn bản quy định và hướng dẫn mới...

## **VI. CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN HIỆU QUẢ VÀ GIẢI QUYẾT CƠ BẢN CÔNG TÁC GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG VÀ GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT, GIAO KHOÁN ĐẤT LÂM NGHIỆP Ở CÁC ĐỊA PHƯƠNG**

1. Giải pháp chung: chính sách, tổ chức thực hiện
2. Giải pháp để thực hiện được triệt để công tác giao rừng ở địa phương.
3. Giải pháp để thực hiện được triệt để công tác giao rừng gắn liền với cấp GCN QSDĐ ở địa phương.
4. Giải pháp về giao khoán đất lâm nghiệp ở địa phương.
5. Các giải pháp khi xây dựng văn bản.

## **VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Những kiến nghị và đề xuất của địa phương để giải quyết những tồn tại và vướng mắc trong công tác giao rừng, cho thuê rừng, giao khoán rừng và giao đất, cho thuê đất, giao khoán đất và cấp GCN QSDĐ lâm nghiệp hiện nay.

**BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAO RỪNG, GIAO ĐẤT LÂM NGHIỆP TỈNH .....**  
 (Kèm theo công văn số: **2734**/BNN-TCLN ngày **15** tháng **8** Năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

*Handwritten signature*

TT	Huyện	GIAO RỪNG											GIAO ĐẤT LÂM NGHIỆP												Diện tích chưa giao (ha)			
		Tổng diện tích rừng (ha)	Tổng diện tích rừng đã giao (ha)									Tổng diện tích rừng chưa giao (ha)	Tổng diện tích đất lâm nghiệp (ha)	Tổng diện tích đất lâm nghiệp đã giao (ha)														
			Tổng	Tổ chức			Hộ gia đình và cá nhân			Cộng đồng				Tổng	Tổ chức				Hộ gia đình và cá nhân				Cộng đồng					
				Tổng	R.trống	RTN	Tổng	R.trống	RTN	Tổng	R.trống				RTN	Tổng	Đất có RT	Đất có RTN	Đất trống	Tổng	Đất có RT	Đất có RTN	Đất trống	Tổng		Đất có RT	Đất có RTN	Đất trống
3 = 4+14	4=5+8+11	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15=16+26	16=17+21+25	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29		
1	2	3 = 4+14	4=5+8+11	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15=16+26	16=17+21+25	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
	Huyện a																											
	Huyện b																											
	Huyện c																											
	.....																											
	Tổng cộng																											

Thủ trưởng đơn vị

....., ngày tháng năm 2013  
 Người lập Biểu

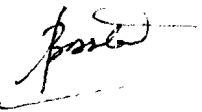
*Handwritten signature*

**BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHO THUÊ RỪNG, CHO THUÊ ĐẤT LÂM NGHIỆP TỈNH .....**  
 (Kèm theo công văn số: **2.734**.../BNN-TCLN ngày...**15** tháng **8**.. Năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Huyện	CHO THUÊ RỪNG												CHO THUÊ ĐẤT LÂM NGHIỆP												Diện tích chưa cho thuê (ha)			
		Tổng diện tích rừng (ha)	Tổng diện tích rừng đã cho thuê (ha)									Tổng diện tích rừng chưa cho thuê (ha)	Tổng diện tích đất lâm nghiệp (ha)	Tổng diện tích đất lâm nghiệp đã cho thuê (ha)															
			Tổng	cho Tổ chức thuê			cho Hộ gia đình và cá nhân thuê			cho Cộng đồng thuê				Tổng	cho Tổ chức thuê			cho Hộ gia đình và cá nhân thuê				Cho Cộng đồng thuê							
				Tổng	R.trông	RTN	Tổng	R.trông	RTN	Tổng	R.trông				RTN	Tổng	Đất có RT	Đất có RTN	Đất trống	Tổng	Đất có RT	Đất có RTN	Đất trống	Tổng	Đất có RT		Đất có RTN	Đất trống	
1	2	3 = 4+14	4=5+8+11	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15=16+26	16=17+21+25	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	
	Huyện a																												
	Huyện b																												
	Huyện c																												
	.....																												
	Tổng cộng																												

Thủ trưởng đơn vị

....., ngày tháng năm 2013  
 Người lập Biểu

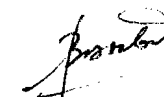


**BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QSDĐ ĐẤT LÂM NGHIỆP TỈNH .....**  
 (Kèm theo công văn số: **2734**...../BNN-TCLN ngày **15** tháng **8** Năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Huyện	GIAO RỪNG GẮN LIỀN VỚI CẤP GCN QSDĐ LÂM NGHIỆP												CẤP GCN QSDĐ LÂM NGHIỆP												Diện tích chưa cấp GCN QSDĐ (ha)		
		Tổng diện tích rừng (ha)	Tổng diện tích rừng đã giao gắn liền với cấp GCN QSDĐ (ha)											Tổng diện tích đất lâm nghiệp (ha)	Tổng diện tích đất lâm nghiệp đã cấp GCN QSDĐ (ha)													
			Tổng	Tổ chức			hộ gia đình và cá nhân			Cộng đồng			Tổng		cấp GCN QSDĐ cho Tổ chức				cấp GCN QSDĐ cho hộ gia đình và cá nhân				cấp GCN QSDĐ cho Cộng đồng					
				Tổng	R.trông	RTN	Tổng	R.trông	RTN	Tổng	R.trông	RTN			Tổng	Đất có RT	Đất có RTN	Đất trống	Tổng	Đất có RT	Đất có RTN	Đất trống	Tổng	Đất có RT	Đất có RTN		Đất trống	
1	2	3 = 4+14	4=5+8+11	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15=16+28	16=17+21+25	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
	Huyện a																											
	Huyện b																											
	Huyện c																											
	.....																											
	Tổng cộng																											

Thủ trưởng đơn vị

..... ngày tháng năm 2013  
 Người lập Biểu



**BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAO KHOẢN ĐẤT LÂM NGHIỆP TỈNH .....**

*(Kèm theo công văn số: **2134**...../BNN-TCLN ngày **15**..tháng...**8**.. Năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

TT	Huyện	GIAO KHOẢN ĐẤT LÂM NGHIỆP														Tổng DT chưa giao khoản (ha)
		Tổng diện tích (ha)	Tổng diện tích đất đã giao khoản (ha)													
			Tổng	Giao khoản cho Tổ chức				Giao khoản cho hộ gia đình và cá nhân				Giao khoản cho Cộng đồng				
				Tổng	R.trồng	RTN	Đất trống	Tổng	R.trồng	RTN	Đất trống	Tổng	R.trồng	RTN	Đất trống	
1	2	3 = 4+14	4=5+8+11	5	6		7	8	9		10	11	12		13	14
	Huyện a															
	Huyện b															
	Huyện c															
	.....															
	Tổng cộng															

**Thủ trưởng đơn vị**

